TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU -TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2019/HSST
Ngày: 04/7/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Minh Trí**

Ông **Nguyễn Công Chi**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thái Trâm Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Mạnh Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn V - sinh ngày 06 tháng 9 năm 1985 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã H, huyện H, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn C (chết) và bà Ngô Thị N (sinh năm 1955); Vợ: Trần Thị Anh Đ và 03 con (sinh năm 2010, 2015, 2018).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06 tháng 6 năm 2019 đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 30/2019/LCĐKNCT ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Chánh án Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị **Nguyễn Thị Anh H**, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn H, xã B, huyện H, tỉnh Q (*Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 22/TgT ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Đà Nẵng: Người bị hại bị thương tích 86%)* (Vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Bà **Dương Thị Đ**, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn H, xã B, huyện H, tỉnh Q - Là mẹ đẻ của người bị hại (Có mặt tại phiên tòa).

+ Ông **Phan Văn T**, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Q - Là chồng của người bị hại (Xin xét xử vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông **Trần Xuân V1**, sinh năm 1953 - Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: Số 06 đường H, phường X, quận T, thành phố Đ (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị đơn dân sự: **Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải A**; Địa chỉ: K18/24 P, phường T, quận T, thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự: Bà **Lê Thị Thúy H**, sinh năm 1990 - Chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: Khối phố B, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Q (Xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Huỳnh Thị P**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 75, L, phường T, quận S, thành phố Đ (Xin xét xử vắng mặt).

+ Bà **H Thị Thu P1**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Q (Xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Ông **Đồng Đắc N**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ15 phút ngày 24/10/2018, Nguyễn V (có giấy phép lái xe hạng FC) là nhân viên lái xe theo hợp đồng lao động của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải A điều khiển xe ô tô tải ben BKS 43C- xxx.xx của công ty chạy trên đường T, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo hướng ra đường Nguyễn Tất Thành với tốc độ 30km/h. Khi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường T - Giáp Văn Cương thuộc địa phận phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, do thiếu quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường cho xe đi từ phía bên phải khi đi vào khu vực ngã tư nên V không phát hiện chị Nguyễn Thị Anh H điều khiển xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx chạy trên đường Giáp Văn Cương theo hướng Đà Nẵng - Huế cũng đang đi qua ngã tư đường T - Giáp Văn Cương. Khi hai xe cách nhau khoảng 2m thì V mới phát hiện xe mô tô do chị H điều khiển nên V đạp thắng gấp nhưng không kịp và cản trước ở giữa xe ô tô đã tông trực diện vào phần hông bên trái xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx làm xe mô tô và người trên xe ngã xuống đường. Hậu quả, chị Nguyễn Thị Anh H bị thương nặng.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 22/TgT ngày 18.01.2019 của Trung tâm Pháp y- Sở Y tế thành phố Đà Nẵng kết luận chị Nguyễn Thị Anh H bị: Chấn thương sọ não, dập não, tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, xương hộp sọ có ổ khuyết đáy phập phồng, liệt nữa người bên trái mức độ nặng, nằm tại giường và không tự đi lại được, mọi sinh hoạt phụ thuộc vào người trợ giúp. Tỉ lệ thương tích là 86% (tám mươi sáu phần trăm).

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là tại ngã tư giao nhau giữa đường T - Giáp Văn Cương thuộc địa phận phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Lấy điểm mốc là cột báo chỉ tên đường tại ngã tư bên phải đường T theo hướng ra đường Nguyễn Tất Thành, lấy mép đường phía bên phải của đường T theo hướng ra đường Nguyễn Tất Thành làm mép chuẩn.

Số 1. Vết cày xước nhựa đường không liên tục dài 6m60 để lại trên mặt đường có hướng từ đường T ra đường Nguyễn Tất Thành và hơi lệch về máp chuẩn. Điểm đầu vết cày cách mép chuẩn là 4,35m và cách điểm mốc là 8,9m. Điểm cuối vết cày nằm tại gác để chân sau bên phải của xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx.

Số 2. Xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx ngã về phía bên phải, đầu xe quay về hướng đi ra đường Nguyễn Tất Thành và hơi lệch về mép đường phía bên trái của đường T theo hướng đi ra đường Nguyễn Tất Thành. Trục bánh sau của xe mô tô cách mép chuẩn là 7,53 m và trục bánh trước của xe mô tô cách mép chuẩn là 8,3m.

Số 3. Vết máu để lại trên mặt đường có kích thước 10x1 cm, tâm vết cách mép chuẩn là 9,45m và cách trục bánh trước xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx là 3,5m

Số 4. Xe ô tô BKS 43C- xxx.xx dừng lại trên mặt đường, đầu xe quay về hướng đi ra đường Nguyễn Tất Thành. Trục lốp sau bên phải của xe ô tô cách mép chuẩn là 03m, trục lốp trước bên phải xe ô tô cách mép chuẩn là 3,1m, trục lốp sau bên trái xe ô tô cách trục bánh trước xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx là 2,8m.

Khám dấu vết trên phương tiện:

*** Xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx:**

- Đèn pha trước bên phải bị nứt vỡ kích thước 15x05cm. Mặt nạ trước bị bung các bách giữ, rơi ra ngoài, phần trên phía bên trái mặt nạ trước bị cà xước nham nhở dính vật chất màu xanh dạng sơn kích thước 23x08cm.

- Tấm để chân bên trái bị cong veo, gãy vỡ theo hướng từ trái sang phải, từ dưới lên trên. Phần kình gương chiếu hậu bên trái bị nứt vỡ, rơi ra ngoài.

- Phần kim loại đầu tay cầm phía bên trái bị bung ra so với vị trí ban đầu; toàn bộ tay cần lái phía bên trái bị nghiêng từ ngoài vào trong, từ trước ra sau; Ốp sường phía bên trái bị móp lún theo hướng từ trái sang phải trên nên móp lún để lại vật chất màu xanh dạng sơn kích thước 30x7 cm; Tấm ốp gầm phía bên trái bị gãy và bung các bách giữ.

*** Xe ô tô BKS 43C- xxx.xx:**

- Phía trước bên trái mặt nạ trước (ốp nhựa đầu xe) có để lại vết ma sát, trên nền ma sát có để lại tạp chất màu đen kích thước 25x4cm;

- Phần dưới phía bên trái mặt nạ trước bị nứt gãy kích thước 13x1cm;

- Phần giữa cản trước đầu xe bị móp lún, đẩy lùi từ trước về sau hình chữ V kích thước 115x38cm, biển kiểm soát 43C- xxx.xx bị móp lún con vẹo từ trước về sau;

- Phần dưới bên phải cản trước có để lại vết ma sát và có dính vật chất màu trắng dạng sơn kích thước 40x14cm;

- Phần dưới ở giữa cản trước đầu xe có để lại vết ma sát tróc sơn và có dính vật chất màu nâu đen kích thước 35x3cm;

- Phần cản trước phía bên trái để lại nhiều vết ma sát tróc sơn và có dính lại vật chất màu trắng kích thước 42x40 cm;

- Bình nước thải máy lạnh phía trước đầu xe bị móp lún theo hướng từ trước về sau so với vị trí ban đầu.

- Kiểm tra kỹ thuật của xe ô tô: Hệ thống đèn trước, sau và xi-nhan đảm bảo có hiệu lực. Còi, gạt nước, gương đầy đủ có hiệu lực.

Về dân sự: Sau tai nạn, Nguyễn V và Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải A đã tự nguyện khắc phục bồi thường cho chị Nguyễn Thị Anh H số tiền 130.000.000 đồng (trong đó Nguyễn V bồi thường 40.000.000 đồng, Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải A bồi thường 90.000.000 đồng). Chị Nguyễn Thị Anh H đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx cùng giấy đăng ký xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx.

- 01 xe ô tô BKS 43C xxx.xx cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 061523 của xe ô tô BKS 43C xxx.xx và giấy chứng nhận kiểm định số KC6396453 của xe ô tô BKS 43C xxx.xx.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 460145894856do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 01 tháng 12 năm 2014 mang tên Nguyễn V.

Ngày 11/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 30/CSĐT trả lại xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx cho chủ sở hữu là bà H Thị Thu P1 và bà H Thị Thu P1 đã nhận lại xe theo Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/4/2019.

Ngày 08/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã tạm giao xe ô tô BKS 43C xxx.xx cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải A quản lý (người đại diện theo pháp luật là bà Lê Thị Thúy H trực tiếp nhận) theo Biên bản về việc tạm giao tài sản 08/11/2018.

(*Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang tạm giữ các vật chứng còn lại nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu*).

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKS, ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn V từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Nguyễn V 01 Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn V; trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn A 01 xe ô tô BKS 43C xxx.xx cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 061523 của xe ô tô BKS 43C xxx.xx và giấy chứng nhận kiểm định số KC6396453 của xe ô tô BKS 43C xxx.xx.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải A đã bồi thường cho người bị hại số tiền 130.000.000đ (trong đó bị cáo bồi thường 40.000.000đ, Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải A bồi thường 90.000.000đ). Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, Luật sư Trần Xuân V1 bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại Nguyễn Thị Anh H có cùng quan điểm với đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời về trách nhiệm dân sự Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử tôn trọng sự thỏa thuận của các bên về việc bồi thường như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn V xác nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo thấy được hành vi phạm tội, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn V và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn V trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 24/10/2018, Nguyễn V điều khiển xe ô tô tải ben BKS 43C xxx.xx chạy trên đường T thuộc địa phận phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo hướng ra đường Nguyễn Tất Thành, khi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường T - Giáp Văn Cương thuộc địa phận phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, do thiếu quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường cho xe đi từ phía bên phải khi đi vào khu vực ngã tư nên ô tô do V điều khển đã tông trực diện vào phần hông bên trái xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx do chị Nguyễn Thị Anh H điều khiển chạy trên

đường Giáp Văn Cương theo hướng Đà Nẵng - Huế đang đi qua khu vực ngã tư giao nhau giữa đường T- Giáp Văn Cương. Hậu quả, chị H bị thương tích 86% (tám mươi sáu phần trăm).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn V đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như bản Cáo trạng số 70/CT-VKS, ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử phạt thỏa đáng đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng với chủ xe ô tô BKS 43C xxx.xx là Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải A bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 130.000.000 đồng (trong đó bị cáo bồi thường 40.000.000 đồng, Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải A bồi thường 90.000.000 đồng); sau khi phạm tội, bị cáo thường xuyên đến thăm hỏi, động viên người bị hại; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có công với cách mạng; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi 03 con nhỏ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có việc làm ổn định và có nơi cư trú rõ ràng; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng thỏa đáng. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo là có cơ sở. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ngày 11/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 30/CSĐT trả lại xe mô tô BKS 43E1-xxx.xx cùng giấy đăng ký xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx cho chủ sở hữu là bà H

Thị Thu P1 và bà H Thị Thu P1 đã nhận lại xe theo Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/4/2019 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ngày 08/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã tạm giao xe ô tô BKS 43C xxx.xx cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải A quản lý (người đại diện theo pháp luật là bà Lê Thị Thúy H trực tiếp nhận) theo Biên bản về việc tạm giao tài sản 08/11/2018. Hội đồng xét xử xét thấy xe ô tô BKS 43C xxx.xx của chủ sở hữu Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải A nên tuyên trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải A (hiện Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải A đang quản lý xe này).

Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang tạm giữ các vật chứng sau theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu:

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô BKS 43E1- xxx.xx.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 061523 của xe ô tô BKS 43C xxx.xx.

- 01 Giấy chứng nhận kiểm định số KC6396453 của xe ô tô BKS 43C xxx.xx.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 460145894856 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 01 tháng 12 năm 2014 mang tên Nguyễn V.

Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên trả lại cho chủ sở hữu các giấy tờ nói trên.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn V đã cùng với chủ xe ô tô BKS 43C xxx.xx là Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải A bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 130.000.000 đồng (trong đó bị cáo bồi thường 40.000.000 đồng, Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải A bồi thường 90.000.000 đồng). Bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn V phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Xử phạt: Nguyễn V 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04 tháng 7 năm 2019).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

Trả lại cho Nguyễn V 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 460145894856do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 01 tháng 12 năm 2014 mang tên Nguyễn V.

Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải A các vật chứng sau: 01 xe ô tô tải mang BKS 43C xxx.xx; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 061523 của xe ô tô BKS 43C xxx.xx và 01 Giấy chứng nhận kiểm định số KC6396453 của xe ô tô BKS 43C xxx.xx.

(Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 7 năm 2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu. Riêng xe ô tô tải mang BKS 43C xxx.xx hiện Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải A đang quản lý theo Biên bản về việc tạm giao tài sản 08 tháng 11 năm 2018 giữa và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu và Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải A).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt, bị

đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Hội đồng xét xử đã giải thích án treo)

Nơi nhận:
- Viện KSND Q. Liên Chiểu;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Công an Q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Xuân Hương